

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 28/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Trụ

2. Bà Đỗ Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:
Bà Trần Khánh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 02/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 15/4/2021 đối với các bị cáo:

1. ĐÀO MINH P - sinh năm 1968 tại phường Hà Tu, thị xã Hòn Gai, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 4, khu Tầm Vông, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Hữu Hậu (đã chết) và bà Nguyễn Thị Liễu, sinh năm 1940; Có vợ là Hà Thị Mai, sinh năm 1975 và 02 con lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2013/HSST ngày 29/8/2013 Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt Đào Minh P 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phương thi hành xong án phí ngày 13/08/2014 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 20/12/2020 ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện nay đang tại ngoại ở tổ 4, khu Tầm Vông, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2. NGUYỄN TRUNG T - sinh năm: 1971 tại phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu 2, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Cát (đã chết) và bà Trần Thị Vọng, sinh năm 1938; Có vợ là Lê Thị Kim Dung, sinh năm 1974 và 02 con lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003; Tiền sự:

Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 16/5/2019 Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Trung Thành 50.000.000đồng về tội “Đánh bạc”. Thành chưa thi hành xong khoản tiền phạt của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/12/2020, chuyển tạm giam ngày 20/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/12/2020 tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại khu 5, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Trung Thành đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngay tại chỗ Thành tự giác giao nộp 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có chữ và số in bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, Thành khai nhận đây là gói ma túy của Thành, mục đích để bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời, thu giữ của Thành: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng đã cũ, số IMEI1: 355425074434994, kèm 01 sim trong máy số 0823.567.555.

Về nguồn gốc số ma túy khi bắt quả tang thu giữ của Thành khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 17/12/2020 Thành một mình đi nhờ xe máy của người đi đường đến nhà Đào Minh P ở tổ 4, khu Tầm Vông, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây Thành gặp và mua của Phương được 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong màu trắng có in chữ và số, bên trong chứa chất bột cục màu trắng với giá 500.000đồng. Sau khi mua được ma túy Thành đi về, khi đi cách nhà Phương khoảng 500 mét Thành mở gói ma túy vừa mua được tách một phần ra để sử dụng cho bản thân, phần ma túy còn lại Thành gói lại như cũ cầm ở tay trái. Sau đó, Thành đi nhờ xe của người đi đường về đến khu vực đập Thọ Quang thuộc khu 5, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, Thành xuống xe và đứng ở đó với mục đích có ai hỏi mua ma túy thì sẽ bán gói ma túy đó với giá 500.000đồng. Khi Thành đứng được một lúc thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Trung Thành, cùng ngày 17/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Minh P tại tổ 4, khu Tầm Vông, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét thu giữ 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng do Đào Minh P đang cầm trên tay tự giao nộp và 300.000đồng.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng là ma túy đã thu giữ của Nguyễn Trung Thành và Đào Minh P. Tại Kết luận giám định số 29/KLGĐ và số 30/KLGĐ cùng ngày 21/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Mẫu chất bột cục màu trắng bên trong 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng mặt

*trong đều màu trắng có in chữ và số trong phong bì niêm phong thu của Nguyễn Trung Thành gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **0,208 gam**, loại: **Heroine**.*

Hoàn trả lại 0,157 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

*Mẫu chất bột cục màu trắng trong 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng trong bì niêm phong thu của Đào Minh P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **0,144 gam**, loại: **Heroine**.*

Hoàn trả lại 0,080 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

** Heroine: số thứ tự 09, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.*

Về nguồn gốc số ma túy Phương đã bán cho Thành và số ma túy bị thu giữ khi khám xét nơi ở của Phương quá trình điều tra Phương khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 17/12/2020 Phương đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực bến đò thuộc xã Tiên Du, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây, Phương gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên Phương chỉ biết tên là Cường 01 gói ma túy có đặc điểm: 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chất bột cục màu trắng là ma túy heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Phương cầm gói ma túy về nhà tách lấy 01 phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại Phương chia số ma túy thành 02 phần, rồi gói lại thành 02 gói ma túy trong đó có 01 gói được gói bằng giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng và 01 gói được gói bằng giấy có mặt ngoài và mặt trong màu trắng có in chữ và số. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Thành một mình đến nhà Phương hỏi có ma túy bán không? Phương nói có và bán cho Thành 500.000đồng 01 gói ma túy, Phương cầm tiền và đưa cho Thành 01 gói ma túy được gói bằng giấy mặt ngoài và mặt trong màu trắng có in chữ và số. Số tiền 500.000đồng Phương bán ma túy cho Thành, Phương đã chi tiêu cá nhân hết 200.000đồng. Số ma túy còn lại Phương cất giấu trong phòng ngủ của mình, mục đích có ai hỏi mua ma túy thì sẽ bán nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phương và bị cáo Thành đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của 02 bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKS-VT ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Đào Minh P và Nguyễn Trung Thành về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đào Minh P và Nguyễn Trung Thành phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phương

từ 27 tháng đến 33 tháng tù, nhưng được trừ 03 ngày tạm giữ, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Thành từ 33 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 17/12/2020. Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng đã cũ là tài sản của bị cáo Thành. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo Phương.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số:29/KLGD và 30/KLGD bên trong có 0,157 gam chất bột, cục màu trắng và 0,080 gam chất bột cục màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 sim điện thoại số 0823.567.555 thu giữ của bị cáo Thành; Tịch thu của bị cáo Phương số tiền 300.000đồng để nộp ngân sách Nhà nước, bị cáo Phương còn phải nộp số tiền 200.000đồng là tiền bán ma túy cho bị cáo Thành mà có.

3. *Về án phí*: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, 02 bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; 02 bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về những căn cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa 02 bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, tại khu 5, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Trung Thành có hành vi tàng trữ trái phép 0,208 gam ma túy loại Heroine với mục đích để bán thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên, Thành khai mua của Phương. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phương tại tổ 4, khu Tầm Vông, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ thu giữ 0,144 gam ma

túy loại Heroine và 300.000đồng tiền Phương bán ma túy cho Thành. Như vậy Phương phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng trọng lượng ma túy là 0,352 gam ma túy, loại Heroine (trong đó 0,144 gam Phương bị thu giữ và 0,208 gam Phương bán cho Thành).

“Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....”*

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hai bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi của 02 bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên cần phải cách ly 02 bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng chung và phòng ngừa riêng.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình:* Bị cáo Phương có nhân thân về cùng loại tội; bị cáo Thành có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”. Về tình tiết giảm nhẹ 02 bị cáo đều được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và bố mẹ 02 bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến thuộc diện người có công với cách mạng, vì vậy 02 bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho 02 bị cáo.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Quá trình điều tra xác minh, 02 bị cáo đều không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng. Nên phạt bổ sung là tịch thu của bị cáo Thành 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu hồng đã cũ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phương.

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

- Xét thấy các vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì gồm: 02 phong bì niêm phong bên trong còn lại mẫu vật là chất ma túy sau khi giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy; Còn 01 sim điện thoại trong máy điện thoại thu giữ của bị cáo Thành không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu số tiền 500.000đồng bị cáo Phương bán ma túy cho bị cáo Thành là tiền phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước, xác nhận đã thu của bị cáo Phương số tiền 300.000đồng, bị cáo Phương còn phải nộp số tiền 200.000đồng

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phương, do Phương chỉ biết tên là Cường, không biết địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của Phương, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí*: 02 bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Minh Phương; Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung Thành;

Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Đào Minh P và bị cáo Nguyễn Trung Thành phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt: Bị cáo Đào Minh P 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 20/12/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

1.2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Thành 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu hồng đã cũ, số IMEI1: 355425074434994 là tài sản của bị cáo Nguyễn Trung Thành.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số:29/KLGD bên trong có 0,157 gam chất bột cục màu trắng và phong bì số 30/KLGD bên trong có 0,080 gam chất bột cục màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 sim điện thoại số 0823.567.555 thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung Thành.

- Tịch thu của bị cáo Đào Minh P số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận đã thu của bị cáo Phương số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn), bị cáo Phương còn phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 31/3/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2020/0000015 ngày 31/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Minh Phương và Nguyễn Trung Thành mỗi bị

cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, 02 bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng